TAND HUYỆN ĐẠI TỪ **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **29**/2020/HS - ST Ngày: 02/6/2020	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Kiên.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Hợp.
2. Bà Lương Thị Thùy Giang.

Thư ký phiên tòa: Bà Vi Phương Linh, Thư ký TAND huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Hiếu, Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 6 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2020/TLST - HS ngày 17 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2020/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Kim C**, Sinh ngày 23 tháng 5 năm 1988;

Nơi đăng ký HKTT: Xóm 12, xã T, huyện Đại Từ, Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm chè; Chức vụ: Không; Trình độ văn hoá: 05/12.

Con ông: Dương Trung H, Sinh năm 1963; Con bà Bàn Thị T, Sinh năm 1962; Bị cáo chưa có vợ, con. Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. *Có mặt tại phiên tòa*.

*** Người làm chứng + chứng kiến**:

1. Anh Phương Văn Đ, sinh năm 1964 (*Vắng mặt*)
Trú quán: Xóm 3, xã T, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.
2. Ông Bùi Văn Q, sinh năm 1963 (*Vắng mặt*)
Trú quán: Xóm 12, xã T, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 20 phút ngày 10/01/2020, Tổ công tác Công an xã T, huyện Đại Từ làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực ngã ba xóm 12, xã T,

huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, phát hiện 02 thanh niên sau xác định là Dương Kim C, sinh năm 1988, trú tại xóm 12, xã T, huyện Đại Từ và Phương Văn Đ, sinh năm 1984, trú tại xóm 3, xã T, huyện Đại Từ, có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy, tiến hành kiểm tra thì C tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy màu trắng có chữ (*C khai là heroine mua về để sử dụng cho bản thân*).Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng là 01 gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy màu trắng có chữ (*niêm phong vào phong bì ký hiệu C*) và chuyển toàn bộ hồ sơ, đối tượng cùng vật chứng đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Đại Từ để giải quyết theo thẩm quyền.

Hồi 15 giờ 45 phút ngày 10/01/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Đại Từ tiến hành khám xét người, chỗ ở, đồ vật tại Xóm 12, xã T, huyện Đại Từ đối với Dương Kim C, kết quả: không thu giữ gì.

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 10/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành mở gói niêm phong cân toàn bộ số chất bột màu trắng thu giữ của Dương Kim C có khối lượng là 0,459 gam. Đã tiến hành lấy mẫu vật gửi giám định theo quy định.

Tại kết luận giám định số: 219/KL-KTHS ngày 18/01/2020 của phòng kỹ thuật hình sự CA tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu C1 gửi giám định là ma túy: loại Heroine; có khối lượng **0,459 gam.**

Tại cơ quan điều tra Dương Kim C khai nhận như sau: Bản thân C là người nghiện ma túy, khoảng 09 giờ 00 phút ngày 10/01/2020 C gọi điện nhờ anh Phương Văn Đ dùng xe mô tô của Đ chở C sang khu vực thị trấn Đu, huyện Phú Lương chơi, anh Đ đồng ý. Khi anh Đ chở C đến cầu Làng Cọ thuộc xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương thì C bảo anh Đ dừng xe và đứng đợi, còn C một mình đi bộ lên hướng thị trấn Đu khoảng 500 mét thì gặp 01 người đàn ông khoảng 40 tuổi (*C không biết tên tuổi, địa chỉ*). Qua giao dịch với người đàn ông này C đã mua được 01 gói ma túy (*loại Heroine*) với giá 900.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, C đi bộ ra chỗ anh Đ đang chờ và bảo anh Đ chở C về nhà. Đến khoảng 10 giờ 20 phút, khi anh Đ chở C về đến khu vực xóm 12, xã T, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên thì bị Tổ công tác Công an xã T, huyện Đại Từ phát hiện bắt quả tang như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 27/CT - VKSĐT ngày 17/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Dương Kim C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX. *Tuyên bố*: bị cáo Dương Kim C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". *Áp dụng*: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. *Xử phạt*: bị cáo Dương Kim C mức án từ 24 đến 30 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, không oan. Xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét khách quan toàn bộ các chứng cứ, ý kiến đề nghị của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án từ khi khởi tố vụ án, điều tra, truy tố: Cơ quan điều tra Công an huyện Đại Từ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2]. Xét hành vi của bị cáo, thấy:

Bị cáo Dương Kim C là người đã người trưởng thành có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực pháp luật. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy và các quy định của pháp luật trong việc quản lý, sử dụng chất ma túy. Nhưng ngày 10/01/2020 bị cáo vẫn cố tình tàng trữ 0,459 gam heroin mục đích để sử dụng cho bản thân.

Tại phiên tòa bị cáo Dương Kim C đã khai nhận toàn bộ hành vi diễn biến phạm tội đúng như VKS đã truy tố; lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS quy định:

" Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...

c. Herroin.... Có khối lượng từ 0,1 đến dưới 05 gam"

[3]. Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo: tính chất của vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5]. Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo xuất thân từ gia đình lao động, được nuôi ăn học, có đầy đủ nhận thức các việc làm đúng sai của bản thân nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện đã trở thành đối tượng nghiện chất ma túy.

[6]. Về hình phạt: Căn cứ hành vi, tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. HĐXX thấy, mặc dù bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng nghiện chất ma túy, theo phản ánh của chính quyền địa phương thì gần đây bị cáo thường xuyên tụ tập đông người tại gia đình, có các hành vi và biểu hiện vi phạm pháp luật; mặt khác vụ án đã được các cơ quan tố tụng của huyện Đại Từ thống nhất và xác định là vụ án "*trọng điểm*" nên cần thiết phải có hình phạt tù nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo tính dăn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7]. Về vật chứng của vụ án: 02 phong bì niêm phong kí hiệu C1, C2, là ma túy và ma túy còn lại sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST sung công quỹ Nhà nước.

[9]. Các nội dung có liên quan khác:

Về nguồn gốc Heroine C khai mua của một người đàn ông không biết tên và địa chỉ tại cầu Làng Cọ thuộc xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên do không xác định được lai lịch địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra xử lý đối với người đàn ông trên.

Đối với anh Phương Văn Đ quá trình điều tra xác định khi chở C sang huyện Phú Lương anh Đ không biết C đi mua ma túy, trên đường chở C về nhà C cũng không nói cho anh Đ biết C đang tàng trữ trái phép ma túy trong người nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Dương Kim C** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt: bị cáo **Dương Kim C 30** (*ba mươi*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 10/01/2020.

Áp dụng: Điều 329 BLTTHS quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày xét xử sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS. Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong kí hiệu C1, C2.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng như mô tả trong quyết định chuyển vật chứng số 23/QĐ - VKSĐT ngày 17/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ và các biên bản giao nhận vật chứng kèm theo).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật án phí lệ phí; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Dương Kim C phải chịu 200.000 đồng án phí HSST sung ngân sách nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư Pháp Thái Nguyên;
- Công an, VKS huyện Đại Từ;
- Thi hành án HS, DS;
- Bị cáo; UBND xã T;
- Lưu VT;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Kiên